

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ KIM HOÀNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ KIM HOÀNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KIM HOANG INTERNATIONAL SERVICE TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0106921748

3. Ngày thành lập: 31/07/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 923, đường Giải Phóng, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04 3664 4876 / 0935 743 849 Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ sách, truyện, báo, tạp chí;	4789
2.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221
4.	Bốc xếp hàng hóa	5224
5.	Dịch vụ đóng gói	8292
6.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
7.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659

9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của đại lý bán vé máy bay;	5229
10.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
11.	Trồng cây hàng năm khác	0119
12.	Trồng cây hồ tiêu	0124
13.	Trồng cây cao su	0125
14.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
15.	Chăn nuôi gia cầm	0146
16.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
17.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
18.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
19.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
20.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
21.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
22.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
23.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
24.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
25.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
26.	Bán mô tô, xe máy	4541
27.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
29.	Bán buôn thực phẩm	4632
30.	Bán buôn đồ uống	4633
31.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
32.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
33.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
34.	Trồng cây mía	0114
35.	Chăn nuôi lợn	0145

36.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Rang và lọc cà phê; - Sản xuất các sản phẩm cà phê như: cà phê hoà tan, cà phê lọc, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; - Sản xuất các chất thay thế cà phê; - Trộn chè và chất phụ gia; - Sản xuất chiết suất và chế phẩm từ chè hoặc đồ pha kèm; - Sản xuất súp và nước xuyết; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạc và mù tạc; - Sản xuất giấm; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: bánh sandwich, bánh pizza. - Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất men bia; - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất sữa tách bơ và bơ; - Sản xuất các sản phẩm trứng, albumin trứng; - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo.	1079
37.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
38.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
39.	Trồng cây cà phê	0126
40.	Trồng cây chè	0127
41.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
42.	Trồng cây điều	0123
43.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
44.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
45.	Sản xuất đường	1072
46.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
47.	Bán buôn gạo	4631
48.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
49.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
50.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
51.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
52.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103

53.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định;	4932
54.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
55.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
56.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
57.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
58.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	4752
59.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
60.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh;	4759
61.	Trồng cây lấy sợi	0116
62.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
63.	Trồng cây ăn quả	0121
64.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080

65.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn dao kéo; - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình	4649
66.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
67.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
68.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;	4719(Chính)
69.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
70.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Dịch vụ thương mại điện tử; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4791
71.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
72.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô;	4931
73.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
74.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ, thiết bị y tế và chỉnh hình. - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

75.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
76.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620

6. Vốn điều lệ: 3.500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Ho và tên: NGUYỄN VĂN SANG

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 11/09/1989

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 183614973

Ngày cấp: 07/07/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Nam Sơn, Xã Sơn Lễ, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Nam Sơn, Xã Sơn Lễ, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

Ho và tên: NGUYỄN VĂN SANG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Ngày sinh: 11/09/1989

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 183614973

Ngày cấp: 07/07/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thôn Nam Sơn, Xã Sơn Lễ, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Thôn Nam Sơn, Xã Sơn Lễ, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội